

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 18
QUYỂN THỨ 448
HỘI THỨ HAI

Phẩm
CHƠN NHƯ
Thứ 52 - 3

Bấy giờ, Thế Tôn khen cụ thọ Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay! Người này năng vì các Bồ-tát Ma-ha-tát khéo thuyết pháp yếu. Pháp người đã thuyết đều là sức oai thần Như Lai, người chẳng tự năng.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối tượng pháp chơn như bất khả đắc thâm sanh tin hiểu, biết tướng tất cả pháp không sai khác, nghe thuyết tướng các pháp chơn như bất khả đắc như thế, nơi tâm chẳng kinh, chẳng sợ chẳng hãi, chẳng nghi chẳng hối, chẳng lui chẳng chìm. Bồ-tát Ma-ha-tát

này mau được thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên pháp này mau được thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ư?

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên pháp này, mau được thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề phải trụ ở đâu? Nên trụ thế nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn mau thanh xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải đối tất cả hữu tình trụ tâm bình đẳng, chẳng nên trụ tâm chẳng bình đẳng. Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm bình đẳng, chẳng nên khởi tâm chẳng bình đẳng. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm bình đẳng cùng nói, chẳng nên đem tâm chẳng bình đẳng cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại từ, chẳng nên khởi tâm giận dữ. Phải đối tất cả hữu tình đem

tâm đại từ cùng nói, chẳng nên đem tâm giận dữ cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại bi, chẳng nên khởi tâm não hại. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại bi cùng nói, chẳng nên đem tâm não hại cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại hỷ, chẳng nên khởi tâm ganh ghét. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại hỷ cùng nói, chẳng nên đem tâm ganh ghét cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đại xả, chẳng nên khởi tâm lệch đảng. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm đại xả cùng nói, chẳng nên đem tâm lệch đảng cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm khiêm hạ, chẳng nên khởi tâm kiêu mạn. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm khiêm hạ cùng nói, chẳng nên đem tâm kiêu mạn cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm ngay thẳng, chẳng nên khởi tâm nịnh dối. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm ngay thẳng cùng nói, chẳng nên đem tâm nịnh dối cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm mềm mại, chẳng nên khởi tâm cứng cõi. Phải đối tất cả hữu

tình đem tâm mềm mại cùng nói, chẳng nên đem tâm cứng cõi cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm lợi ích, chẳng nên khởi tâm chẳng lợi ích. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm lợi ích cùng nói, chẳng nên đem tâm chẳng lợi ích cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm an vui, chẳng nên khởi tâm chẳng an vui. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm an vui cùng nói, chẳng nên đem tâm chẳng an vui cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm không ngại, chẳng nên khởi tâm có ngại. Phải đối tất cả hữu tình đem tâm không ngại cùng nói, chẳng nên đem tâm có ngại cùng nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như cha mẹ, như anh em, như chị em, như nam nữ, như thân tộc; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm bạn bè, cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm như thầy dạy dỗ, như thầy khuôn khổ, như đệ tử, như đồng học; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát Ma-ha-tát,

Như Lai ứng Chánh Đẳng Giác; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm đáng cúng dường cung kính tôn trọng ngợi khen; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm cứu vớt thương xót phò hộ, cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm rất ráo không, vô sở hữu, bất khả đắc; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Phải đối tất cả hữu tình khởi tâm không, vô tướng, vô nguyện; cũng đem tâm này nên cùng kia nói.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên tự là hại sanh mạng, cũng khuyên người là hại sanh mạng, hằng chính xưng nêu pháp là hại sanh mạng, vui mừng ngợi khen kẻ là hại sanh mạng. Cho đến nên tự là tà kiến, cũng khuyên người là tà kiến, hằng chính xưng nêu pháp là tà kiến, vui mừng ngợi khen kẻ là tà kiến.

Nên tự tu bốn tĩnh lự, cũng khuyên người tu bốn tĩnh lự, hằng chính xưng nêu pháp tu bốn tĩnh

lự, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn tĩnh lự. Nên tự tu bốn vô lượng, cũng khuyên người tu bốn vô lượng, hằng chính xung nêu pháp tu bốn vô lượng, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn vô lượng. Nên tự tu bốn định vô sắc, cũng khuyên người tu bốn định vô sắc, hằng chính xung nêu pháp tu bốn định vô sắc, vui mừng ngợi khen kẻ tu bốn định vô sắc.

Nên tự viên mãn sáu Ba-la-mật-đa, cũng khuyên người viên mãn sáu Ba-la-mật-đa, hằng chính xung nêu pháp viên mãn sáu Ba-la-mật-đa, vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn sáu Ba-la-mật-đa.

Nên tự trụ mười tám không, cũng khuyên người trụ mười tám không, hằng chính xung nêu pháp trụ mười tám không, vui mừng ngợi khen kẻ trụ mười tám không.

Nên tự trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, cũng khuyên người trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, hằng chính xung nêu pháp trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, vui mừng ngợi khen kẻ trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới.

Nên tự trụ bốn thánh đế, cũng khuyên người trụ bốn thánh đế, hằng chính xung nêu pháp trụ

bốn thánh đế, vui mừng ngợi khen kẻ trụ bốn thánh đế.

Nên tự tu ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp, cũng khuyên người tu ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp, hằng chính xung nêu pháp tu ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp, vui mừng ngợi khen kẻ tu ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp.

Nên tự tu ba giải thoát môn, cũng khuyên người tu ba giải thoát môn, hằng chính xung nêu pháp tu ba giải thoát môn, vui mừng ngợi khen kẻ tu ba giải thoát môn.

Nên tự tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; cũng khuyên người tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; hằng chính xung nêu pháp tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ; vui mừng ngợi khen kẻ tu tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.

Nên tự viên mãn Bồ-tát thập địa, cũng khuyên người viên mãn Bồ-tát thập địa, hằng chính xung nêu pháp tu viên mãn Bồ-tát thập địa, vui mừng ngợi khen kẻ tu viên mãn Bồ-tát thập địa.

Nên tự viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; cũng khuyên người viên mãn năm nhãn, sáu thần thông; hằng chính xung nêu pháp viên mãn năm

nhãn, sáu thần thông; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn năm nhãn, sáu thần thông.

Nên tự viên mãn đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; cũng khuyên người viên mãn đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn.

Nên tự viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng khuyên người viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, hằng chính xưng nêu pháp viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Nên tự viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; cũng khuyên người viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; vui mừng ngợi khen kẻ viên mãn ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo.

Nên tự viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; cũng khuyên người viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; hằng chính xưng nêu pháp viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; vui

mừng ngợi khen kẻ viên mãn pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Nên tự quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, cũng khuyên người quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, hằng chính xung nêu pháp quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi, vui mừng ngợi khen kẻ quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi.

Nên tự biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo, cũng khuyên người biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo, hằng chính xung nêu pháp biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo, vui mừng ngợi khen kẻ biết khổ dứt tập chứng diệt tu đạo.

Nên tự khởi trí chứng quả Dự lưu mà chẳng chứng thật tế được quả Dự lưu, cũng khuyên người khởi trí chứng quả Dự lưu và chứng thật tế được quả Dự lưu, hằng chính xung nêu pháp khởi trí chứng quả Dự lưu và chứng thật tế được quả Dự lưu, vui mừng ngợi khen kẻ khởi trí chứng quả Dự lưu và chứng thật tế được quả Dự lưu.

Nên tự khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề mà chẳng chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; cũng khuyên người khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và chứng thật

tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; hằng chính xưng nêu pháp khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề; vui mừng ngợi khen kẻ khởi trí chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề và chứng thật tế được quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề.

Nên tự vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, cũng khuyên người vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, hằng chính xưng nêu pháp vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, vui mừng ngợi khen kẻ vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh.

Nên tự nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình; cũng khuyên người nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình; hằng chính xưng nêu pháp nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình; vui mừng ngợi khen kẻ nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình.

Nên tự khởi Bồ-tát thần thông, cũng khuyên người khởi Bồ-tát thần thông, hằng chính xưng nêu pháp khởi Bồ-tát thần thông, vui mừng ngợi khen kẻ khởi Bồ-tát thần thông.

Nên tự khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; cũng khuyên người khởi nhất thiết

trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; hằng chính xung nêu pháp khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; vui mừng ngợi khen kẻ khởi nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Nên tự dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau, cũng khuyên người dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau, hằng chính xung nêu pháp dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau, vui mừng ngợi khen kẻ dứt tất cả phiền não tập khí nối nhau.

Nên tự nhiếp thọ viên mãn thọ lượng, cũng khuyên người nhiếp thọ viên mãn thọ lượng, hằng chính xung nêu pháp nhiếp thọ viên mãn thọ lượng, vui mừng ngợi khen kẻ nhiếp thọ viên mãn thọ lượng.

Nên tự quay xe pháp, cũng khuyên người quay xe pháp, hằng chính xung nêu pháp quay xe pháp, vui mừng ngợi khen kẻ quay xe pháp.

Nên tự nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, cũng khuyên người nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, hằng chính xung nêu pháp nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, vui mừng ngợi khen kẻ nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn mau thành xong sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề,

đôi pháp như thể đem vô sở đắc mà làm phương tiện, nên trụ như vậy.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu phương tiện khéo léo. Nếu học như thế mới năng an trụ pháp chỗ đáng trụ. Nếu học như thế, an trụ như thế, thời đối sắc được không chướng ngại, đối thọ tướng hành thức được không chướng ngại. Cho đến đối việc quay xe pháp được không chướng ngại, đối Chánh pháp trụ được không chướng ngại. Sở dĩ vì sao?

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ trước đến nay chẳng nhiếp thọ sắc, chẳng nhiếp thọ thọ tướng hành thức. Cho đến chẳng nhiếp thọ quay xe pháp, chẳng nhiếp thọ Chánh pháp trụ. Vì có sao?

Thiện Hiện! Vì sắc chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu sắc chẳng thể nhiếp thọ thời chẳng phải sắc. Vì thọ tướng hành thức chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu thọ tướng hành thức chẳng thể nhiếp thọ, thời chẳng phải thọ tướng hành thức. Cho đến vì quay xe pháp chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu quay xe pháp chẳng thể nhiếp thọ, thời chẳng phải quay xe pháp. Vì Chánh pháp trụ chẳng thể nhiếp thọ vậy, nếu Chánh pháp trụ chẳng thể nhiếp thọ, thời chẳng phải Chánh pháp trụ.

**Khi thuyết Bồ-tát chỗ trụ pháp này, hai ngàn
Bồ-tát được Vô sanh pháp nhẫn.**

HỘI THỨ HAI

Phẩm

BÁT THỐI CHUYỂN

Thứ 53

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Chúng tôi phải do hành trạng tướng nào biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bát thối chuyển?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng như thật biết các bậc dị sanh, các bậc Thanh văn, các bậc Độc giác, các bậc Bồ-tát, các bậc Như Lai. Các bậc như thế các thuyết có khác, mà đối trong các pháp chơn như không biến khác, không phân biệt, đều không hai không hai phần.

Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy thật ngộ vào các pháp chơn như, mà đối chơn như không sở phân biệt, vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này đã thật ngộ vào các pháp chơn như, tuy nghe chơn như cùng tất cả pháp không hai không riêng mà không trệ ngại. Sở dĩ vì sao?

Vì chơn như cùng các pháp chẳng thể nói một, chẳng thể nói khác, chẳng thể nói câu và chẳng câu vậy. Pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng lại như

thế. Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn chẳng vội vã mà thốt ra lời, những lời nói ra đều dẫn nghĩa lợi, nếu không nghĩa lợi trọn chẳng phát lời. Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn chẳng xem tốt xấu hay dở của kẻ khác, bình đẳng thương xót mà vì thuyết pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng xem chũng tánh tốt xấu của Pháp sư, chỉ cầu pháp sở thuyết nhiệm màu mà thôi.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển đủ các hành trạng tướng như thế thấy, nên do các hành trạng tướng như thế biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Những gì gọi là các hành trạng tướng?

Phật nói: Thiện Hiện! Các pháp không hành, không trạng, không tướng; phải biết đây là hàng trạng tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp không hành trạng tướng, Bồ-tát Ma-ha-tát này đối pháp nào chuyển nên gọi Bất thối chuyển?

Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối thọ tướng hành thức chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối sắc xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối thanh

hương vị xúc pháp xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhân giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tử thiết thân ý giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối sắc giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối thanh hương vị xúc pháp giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn thức giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tử thiết thân ý thức giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xúc chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tử thiết thân ý xúc chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối Bồ thí Ba-la-mật-đa chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nội không chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối chơn như chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối pháp giới cho đến bất tư nghi giới chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối khổ thánh đế chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối tập diệt đạo thánh đế chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đôi bốn niệm trụ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, cho đến đôi tám thánh đạo chi chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi bốn tinh lự chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đôi bốn vô lượng, bốn vô sắc định chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi tám giải thoát chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đôi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đôi không giải thoát môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đôi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi Tam thừa thập địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi Bồ-tát thập địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi đà-la-ni môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đôi tam-ma-địa môn chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đôi năm nhãn chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đôi sáu thần thông chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi Phật mười lực chuyển nên gọi Bất thối chuyển, cho đến đôi mười tám pháp Phật bất cộng chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đôi ba mươi hai tướng Đại sĩ chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đôi tám mươi tùy hảo chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi pháp vô vong thất chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đôi tánh hằng trụ xả chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đôi nhất thiết trí

chuyển nên gọi Bất thối chuyển; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chuyển nên gọi Bất thối chuyển.

Đối dị sanh địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Thanh văn địa, Độc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chuyển nên gọi Bất thối chuyển, đối chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì có sao?

Thiện Hiện! Tự tánh sắc vô sở hữu, tự tánh thọ tướng hành thức vô sở hữu. Như vậy cho đến tự tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát vô sở hữu, tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối trong chẳng trụ, nên gọi là chuyển. Do chẳng chuyển nên gọi danh Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng biết như thế, đây gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển trọn chẳng muốn xem hình tướng nói năng của ngoại đạo, Sa môn, Bà-la-môn thấy. Các sa môn, Bà-la-môn thấy kia, với chỗ biết pháp thật trí thật kiến, hoặc năng thi thiết chánh kiến pháp môn, không thể có được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển đối Phật đã khéo thuyết Luật tạng

chẳng sanh nghi hoặc. Đối việc thế gian không giới cầm thú, chẳng đọa ác kiến, chẳng chấp nhận các việc cát tướng của thế tục lấy làm thanh tịnh. Trọn chẳng lễ kính các thiên thần kia như các gian ngoại đạo đã thờ; quyết định chẳng đem các thứ tràng hoa, hương xoa hương bột thầy, áo mặc chuỗi anh lạc, bảo tràng phan lọng, kỹ nhạc đèn sáng, cúng dường thiên thần và các ngoại đạo.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển chẳng đọa trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a-tổ-lạc. Cũng chẳng sanh dòng họ ti tiện, nghĩa là hàng thịt, gánh thầy chết thầy. Cũng trọn chẳng thọ thân không nam căn, biến đổi căn, không hình, hai hình và nữ nhân. Cũng lại chẳng thọ thân mù điếc, câm ngọng, cùi cụt, hủi lác, khòm lùn thầy. Cũng trọn chẳng sanh chỗ không thì giờ rảnh.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển thường vui muốn thọ hành mười

thiện nghiệp đạo. Tự là hại sanh mạng, cũng khuyên người là hại sanh mạng, hằng chính xung nêu pháp là hại sanh mạng, vui mừng ngợi khen kẻ là hại sanh mạng. Cho đến tự là tà kiến, cũng khuyên người là tà kiến, hằng chính xung nêu pháp là tà kiến, vui mừng ngợi khen kẻ là tà kiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này, cho đến trong mộng cũng chẳng hiện khởi mười ác nghiệp đạo, hưởng ở khi giác.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển khắp vì nhiều ích tất cả hữu tình, đem vô sở đắc mà làm phương tiện, hằng tu bố thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường không gián đoạn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển, các đã thọ trì suy nghĩ đọc tụng: Khế kinh, Ứng tụng, Ký biệt, Phúng tụng, Tự thuyết, Duyên khởi, Bốn sanh, Bốn sự, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị, tất cả đều

**khiến rớt ráo thông lợi. Đem pháp như thế thường
ura bồ thí tất cả hữu tình.**

**Hằng khởi nghĩ này: Làm sao phải khiến các
loại hữu tình cầu nguyện Chánh pháp đều được đầy
đủ, đem vô sở đắc mà làm phương tiện. Lại đem căn
lành pháp thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng
chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các
hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát
Bất thối chuyển.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát
Bất thối chuyển đối pháp môn thâm sâu Phật đã
thuyết, trọn chẳng sanh nơi nghi hoặc do dự. Vì có
sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng thấy
có pháp hoặc sắc, hoặc thọ tướng hành thức khá đối
trong ấy nghi hoặc do dự. Như vậy cho đến chẳng
thấy có pháp, hoặc tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát,
hoặc chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá
đối trong ấy nghi hoặc do dự.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các
hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát
Bất thối chuyển.**

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển trọn nên mềm mại nghiệp thân ngũ ý, đối các hữu tình tâm không quái ngại. Hằng thường trọn nên khởi từ, bi, hỷ, xả thấy tương ưng nghiệp thân ngũ ý. Quyết định chẳng cùng năm che ở chung, chỗ gọi tham dục, giận dữ, mờ ám, ngủ nghỉ, lay động, ác tác, nghi che. Tất cả tùy miên đều đã đè dẹp. Tất cả tùy phiền não gút buộc quán trói đều hằng chẳng khởi. Ra vào qua lại tâm chẳng mê lầm, hằng thời an trụ chính nhớ chính biết. Tiến ngưng oai nghi, đi đứng ngồi nằm, cất bước xuống chân cũng lại như thế. các chỗ bước đi tất xem nơi đất, ung dung bước nhớ, xem thẳng mà đi. Vận động nói năng từng không vội bạo.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển các vật thọ dụng đồ nằm áo mặc đều thường thơm sạch, không các hôi hám, cũng không dơ bẩn các loại trùng rận chí thấy. Tâm ưa thanh hoa, thân không tật bệnh.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển thân tâm thanh tịnh, chẳng phải như trong thân người thường hằng bị tám vạn hộ trùng ăn xâm. Vì có sao?

Các Bồ-tát Ma-ha-tát này căn lành tăng thượng vượt khỏi thế gian, sở thọ thân tâm trong ngoài thanh tịnh, nên không loại trùng ăn xâm nơi thân. Căn lành như như tăng thêm lần lần, như vậy, như vậy thân tâm càng tịnh. Do nhân duyên đây, thân tâm các Bồ-tát này kiên cố hơn kim cương, chẳng bị nghịch duyên làm xâm não. Chỗ gọi lạnh nóng, đói khát, muỗi mồi, gió nắng, độc trùng, dao gậy các loại và các ràng buộc chẳng thể xâm não được.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển như thế làm sao thường được tịnh thân ngũ ý?

Phật bảo: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này căn lành như như tăng trưởng dần dần, như vậy, như vậy tịnh thân ngũ ý. Do sức căn lành sở trừ khiến nên cùng đời vị lai rất ráo chẳng khởi. Bởi đấy thường được tịnh thân ngũ ý.

Lại nữa, Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này diêu hánh thân ba ngữ bốn ý ba thường hiện tại tiền, nên tất cả thời tịnh thân ngữ ý. Do tịnh đây nên vượt khỏi Thanh văn và bậc Độc giác, đã vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, chẳng chứng thật tế, thường muốn thành thực tất cả hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật. Do đây thường được tịnh thân ngữ ý, trụ ngôi Bồ-tát kiên cố bất động.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển chẳng trọng lợi dưỡng, chẳng theo đuổi danh dự. Với các uống ăn, áo mặc, đồ nằm, phòng nhà, của cải đều chẳng tham nhiễm. Dù thọ mười hai công đức Đổ đa đầu đà mà với trong ấy đều không ý cậy. Rất ráo chẳng khởi tâm tương ưng với xan tham, phá giới, giận dữ, lừai nhác, tán loạn, ngu si và các thứ phiền não ràng buộc khác.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển giác huệ cứng bén năng sâu ngộ vào, lóng nghe Chánh pháp cung kính tín thọ, buộc

niệm suy nghĩ lý thú rất ráo. Tuy đã lóng nghe pháp thể gian, xuất thể gian, đều năng phương tiện hội vào lý thú Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Ra gây tác các sự nghiệp thể gian cũng nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa hội vào pháp tánh, chẳng thấy một sự vượt khỏi pháp tánh. Nếu có chẳng cùng tương ưng pháp tánh, cũng năng phương tiện hội vào lý thú Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, bởi đấy chẳng thấy vượt khỏi pháp tánh.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tương như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển, nếu có ác ma hiện tiền hoá làm tám đại địa ngục. Lại ở trong mỗi đại địa ngục hóa làm vô lượng vô biên Bồ-tát đều bị lửa dữ đốt cháy suốt, đều chịu đại khổ chua cay đau độc. Làm hóa này rồi, bảo các Bồ-tát Bất thối chuyển rằng: “ Các Bồ-tát này đều nhận ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên đọa trong đại địa ngục như thế, hằng chịu các thứ khổ dữ dội như đây. Bồ-tát các người đã nhận ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng sẽ đọa trong địa ngục lớn đây chịu các khổ dữ dội. Phật trao ký cho các người để chịu cực khổ trong đại địa ngục, chứ chẳng phải trao ký Bất thối chuyển Vô thượng Chánh đẳng Bồ-

đề. Vậy nên các người phải mau nói bỏ tâm đại Bồ-đề, may được thoát khỏi khổ địa ngục lớn, sanh ở trên trời, hoặc sanh trong người hưởng các giàu vui!”.

Khi ấy, Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển thấy nghe việc này, nơi tâm chẳng động, cũng chẳng sợ nghi, chỉ khởi nghĩ này: “Bồ-tát Ma-ha-tát nhận ký Bất thối chuyển, nếu đọa trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a-tô-lạc, tất không có lẽ ấy. Sở dĩ vì sao? Ngôi Bất thối chuyển Bồ-tát quyết định không nghiệp bất thiện, cũng không thiện nghiệp rước lấy quả khổ vậy. Chư Phật quyết định không lời dối gạt vậy. Như Lai đã thuyết đều được lợi vui tất cả hữu tình, do đại từ bi tâm được lưu xuất ra vậy. Việc đã thấy nghe kia quyết định là ác ma làm ra nói ra”.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển, nếu có ác ma làm tượng Sa-môn đến chỗ Bồ-tát nói lời như vậy: “Người trước đã nghe nên tu Bồ thí Ba-la-mật-đa khiến mau viên mãn; nên tu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khiến mau viên mãn. Như vậy cho đến nên chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-

đề. Đã nghe như thế đều là tà thuyết, nên mau nói bỏ, chớ bảo là chơn.

Lại người trước nghe nên đối tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử quá khứ, vị lai, hiện tại từ sơ phát tâm cho đến pháp trụ. Trong ấy có bao công đức căn lành, đều sanh tùy hỷ nhóm họp tất cả, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đã nghe như thế cũng là tà thuyết nên mau nói bỏ, chớ bảo là chơn. Nếu người bỏ kia chỗ nói tà pháp, ta sẽ dạy người Phật pháp chơn thật, cho người tu học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Người trước đã nghe chẳng phải lời chơn Phật, là kẻ văn tụng soạn tập để dối gạt. Lời ta nói ra là lời chơn Phật, khiến người mau chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề “.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe lời như thế tâm động sợ nghi, phải biết chưa nhận ký Bất thối chuyển. Kia đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề do chưa quyết định, chưa được gọi Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe lời như thế nơi tâm chẳng động, cũng chẳng sợ nghi, chỉ theo pháp tánh vô tác vô tướng vô sanh mà trụ. Bồ-tát Ma-ha-tát này có sở tác điều gì chẳng tin lời người. Chẳng theo người dạy mà tu Bồ thí Ba-la-

mật-đa; chẳng theo người dạy mà tu Tịnh giới, An
nhã, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.
Cho đến chẳng theo người dạy mà tới Vô thượng
Chánh đẳng Bồ-đề. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát như
thế đã đổi Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được Bất
thối chuyển.

Thiện Hiện! Như lậu tận A-la-hán có làm việc
gì chẳng tin lời người, hiện chứng pháp tánh không
lầm không nghi, tất cả ác mà chẳng khuynh động
được. Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thoái chuyển,
tất cả Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo, ác ma thấy
chẳng năng phá hoại đê dục tâm kia khiến đổi Bồ-
đề mà sanh lui khuất.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này quyết định
đã trụ bậc Bất thoái chuyển, sở hữu sự nghiệp đều tự
suy kỹ, chẳng chỉ tin người mà liền khởi tác. Cho
đến sở hữu ngôn giáo của Như Lai Ứng Chánh
Đẳng Giác, hãy chẳng phớt nhẹ tín thọ phụng hành,
huống tin lời Thanh văn, Độc giác, ngoại đạo, ác ma
thấy mà hữu sở tác. Các Bồ-tát này thi vi điều gì chỉ
tin người mà hành, trọn không có lẽ ấy.

Vì có sao? Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này
chẳng thấy có pháp khá tin mà hành. Sở dĩ vì sao?
Thiện Hiện! Các Bồ-tát này chẳng thấy có sắc khá
tin mà hành, chẳng thấy có thọ tướng hành thức
khá tin mà hành. Cũng chẳng thấy có sắc chơn như

khá tin mà hành, chẳng thấy thọ tướng hành thức chơn như khá tin mà hành. Như vậy cho đến chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá tin mà hành, cũng chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như khá tin mà hành.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tác cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển, nếu có ác ma làm tượng Bí-sô đến chỗ Bồ-tát xưng lời như vậy: “Sở hành các người là pháp sanh tử, chẳng phải hành Bồ-tát, chẳng do đây được Nhất thiết trí trí. Các người nay nên tu đạo hết khổ, mau hết các khổ, chứng Bát-niết-bàn”.

Khi ấy ác ma tức vì Bồ-tát thuyết đạo pháp tương tự đạo sanh tử. Chỗ gọi tướng cốt, hoặc tướng xanh bầm, hoặc tướng mũ thúi, hoặc tướng sinh chướng, hoặc tướng trùng ăn, hoặc tướng khác đở; hoặc từ, hoặc bi, hoặc hỷ, hoặc xả, hoặc bốn tinh lự, hoặc bốn vô sắc. Bảo Bồ-tát rằng: “Đây là chơn đạo chơn hạnh. Người dùng đạo đây, hạnh đây sẽ được quả Dự lưu, cho đến sẽ được Độc giác Bồ-đề. Người nhờ đạo đây hạnh đây, nên mau hết tất cả sanh lão bệnh tử. Dùng làm chi lâu chịu khổ sanh tử! Thân khổ hiện tại hãy đáng chán bỏ, hướng lại cầu chịu

thân khổ đương lai. Nên tự nghĩ kỹ, bỏ đã tin trước kia”.

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này khi nghe lời kia nơi tâm chẳng động, cũng chẳng sợ nghi, chỉ khởi nghĩ này: “Nay Bí-sô đây ích ta chẳng ít, năng vì ta thuyết đạo pháp tương tự, khiến ta nhận biết đạo này chẳng chứng quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ-đề được, huống sẽ chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề “.

Bồ-tát Ma-ha-tát này khởi nghĩ đây rồi, rất sanh vui mừng, lại khởi nghĩ nữa: “Nay Bí-sô đây rất là ích ta, phương tiện vì ta thuyết pháp chương đạo, khiến ta nhận biết pháp chương đạo rồi, đối đạo Tam thừa tự tại tu học.

Thiện Hiện! Khi ác ma kia biết Bồ-tát đây rất sanh vui mừng, lại khởi nói nữa: “Khôn thay nam tử! Người nay muốn thấy các Bồ-tát Ma-ha-tát trường thời siêng hành hạnh vô ích chẳng? Là các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát trải số đại kiếp như cát Căng-già, đem vô lượng thứ thượng diệu, áo mặc, uống ăn, đồ nằm, thuốc chữa, cửa cải, hoa hương các vật, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen chư Phật Thế Tôn Căng-già sa thấy.

Lại ở chỗ Phật như Căng-già sa thấy, tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa; tu hành Tịnh giới, An nhẫn,

Tĩnh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cho đến chỗ Phật như Căng-già sa thấy tu nhất thiết trí; tu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát này cũng gần gũi thừa sự Phật như cát sông Căng-già, ở chỗ các Phật thỉnh hỏi đạo Vô thượng Chánh Đẳng Giác, là hỏi lời này: “Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ đạo Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề? Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu năm nhãn, sáu thần thông. Tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn.

Tu quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi. Nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Tu thần thông thù thắng các Bồ-tát Ma-ha-tát. Tu viên mãn thọ lượng. Học quay xe Đại pháp, hộ trì Chánh pháp, khiến được trụ lâu. Tu nhất thiết trí, đạo

tướng trí, nhất thiết tướng trí. Như đã thỉnh hỏi chư Phật Thế Tôn nhiều như cát Căng-già thấy thứ lớp vì thuyết.

Chúng Bồ-tát Ma-ha-tát này, như Phật dạy bảo an trụ học trái vô lượng kiếp, mạnh mẽ tinh tiến, hãy chẳng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, huống nay các người sở tu sở học năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?”

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này dù nghe lời ma kia mà tâm không khác, chẳng kinh chẳng sợ, không nghi không làm, càng bội vui mừng, tác nghĩ này rằng: “Nay Bí-sô đây cực nhiều ích ta, phương tiện vì ta thuyết pháp chướng đạo, khiến ta biết pháp chướng đạo đây quyết định chẳng chứng được quả Dự lưu cho đến chẳng chứng Độc giác Bồ-đề, huống năng chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”.

Thiện Hiện! Khi ác ma kia biết tâm Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng thôi khuấy, không làm không nghi, tức ở chỗ đây hóa làm vô lượng hình tượng Bí sô bảo Bồ-tát rằng: “Các Bí sô chúng tôi đây đều ở quá khứ cần cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, trải vô lượng kiếp tu hành các thứ khổ hạnh khó hành mà chẳng năng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nay đều lui chúng quả A-la-hán, các lậu đã hết

đến khổ gần mé. Các người làm sao năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề!”

Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này thấy nghe đây rồi, tức khởi nghĩ này: “Quyết định là ác ma hóa làm hình tượng Bí sô như thế rồi loạn tâm ta, nhân thuyết đạo pháp tương tự chướng ngại; chắc chắn không chứng Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đến ngôi viên mãn, mà chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, lại lui đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác “.

Bấy giờ, Bồ-tát lại khởi nghĩ nữa: “Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đến ngôi viên mãn mà chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tất không có lẽ ấy. Cho đến tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí đến ngôi viên mãn mà chẳng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng tất không lẽ ấy”.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển hằng khởi nghĩ này: “Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát như chư Phật dạy, tinh siêng tu học, thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng sở nhiếp diệu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự,

Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thường chẳng xa lìa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Thường đem phương tiện khuyên các hữu tình tinh siêng tu học bố thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này quyết định chẳng lui sáu Ba-la-mật-đa, cho đến quyết định chẳng lui nhất thiết tướng trí, tất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thoái chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thoái chuyển hằng khởi nghĩ này: “Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát giác biết ma sự, chẳng theo ma sự; giác biết bạn ác, chẳng theo lời bạn ác; giác biết cảnh giới, chẳng theo cảnh giới chuyển. Bồ-tát Ma-ha-tát này quyết định chẳng lui sáu Ba-la-mật-đa. Cho đến quyết định chẳng lui nhất thiết tướng trí, tất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề”.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thoái chuyển.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thoái chuyển nghe Phật Thế Tôn đã thuyết pháp yếu, thân tâm vui mừng, cung kính tín thọ, khéo

hiếu nghĩa thú, nơi tâm kiên cố cứng hơn kim cương, chẳng thể lay chuyển chẳng thể dẫn cướp. Thường siêng tu học sáu Ba-la-mật-đa, tâm không chán mỗi, cũng khuyên người học sáu Ba-la-mật-đa, tâm không chán mỗi.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên các hành trạng tướng như thế, biết là Bồ-tát Ma-ha-tát Bất thối chuyển.

--- o0o ---